

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **97/2021/HSST**
Ngày: 06/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Đức Long

2. Ông Lê Văn Ninh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc S, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1970 tại TH; Nơi cư trú: Tổ X, phường C, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Nguyễn Quốc N (đã chết) và con bà Mai Thị L, sinh năm 1944; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 123 ngày 27/12/1988 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh B xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản XHCN”. Xác minh không thu thập được bản án do quá trình lưu giữ bị thất lạc.

+ Tại bản án số 04/HSPT ngày 22/01/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh B xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng”. Đã thi hành xong phần án phí ngày 28/4/1995.

+ Tại bản án số 26 ngày 27/5/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh TH xử phạt 30 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Đã thi hành xong phần án phí ngày 30/9/1998.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

* **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1971, trú tại tổ Y, phường G, thành phố TH, tỉnh TH (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tổ công tác Công an phường G, thành phố TH đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ Z của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Nguyễn Quốc S, đồng thời S tự giác lấy 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có 01 mảnh viên nén màu hồng từ trong túi quần phía trước bên phải S đang mặc giao nộp cho tổ công tác (S khai là Heroine và ma túy tổng hợp). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Mảnh viên nén màu hồng thu giữ của S có khối lượng 0,036 gam, cho toàn bộ vào bì niêm phong ký hiệu S gửi giám định; Chất bột màu trắng có khối lượng 0,136 gam, cho toàn bộ vào bì niêm phong ký hiệu S1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 39/KL - KTHS ngày 24/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mảnh viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu S gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,036gam. Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu S1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,136gam.

Vật chứng của vụ án:

- + 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu S.
- + 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu S1.

Cáo trạng số 86/CT-VKSTPTN ngày 03/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Nguyễn Quốc S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Quốc S khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/12/2020 S đi xe ôm từ nhà đến khu vực khu đô thị Kosy thuộc phường G, thành phố TH mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi S gặp và mua của 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch địa chỉ) 02 gói giấy gồm 01 gói giấy màu trắng có chứa Heroine và 01 gói giấy bạc màu trắng có chứa ma túy tổng hợp với giá 100.000đ. Mua được ma túy S cho 02 gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải Nguyễn Quốc S đang mặc đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ

công tác Công an phường phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Quốc S từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu S, S1.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 16/12/2020 tại tổ Z, phường G, thành phố TH, Nguyễn Quốc S đang có hành vi tàng trữ 0,036 gam Methamphetamine và 0,136 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường G, thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Quốc S đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b...

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu S1 (bên trong có chứa 0,118gam mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu) và 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu S (bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu) cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, S khai mua một nam thanh niên không quen biết để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Quốc S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu S1(bên trong có chứa 0,118gam mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH, chữ ký của Nguyễn Thành T và 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu S (bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH, chữ ký của Nguyễn Thành T.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 225 ngày 02/3/2021 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

